

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 21/8/2019

V/v: *Ly hôn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Diệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lâm Thị Bích Thủy

2. Ông Trần Văn Hưng

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ không tham gia phiên tòa .

Trong ngày 21 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 249/2019/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2019, về việc: “*Ly hôn*”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 09 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Tô Thị Bé B**, sinh năm 1977

Địa chỉ: số 174A, tổ 14, Khóm Z, thị trấn H, huyện H, tỉnh Vĩnh Long.

2. *Bị đơn:* Anh **Đào Văn P**, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: số 174A, tổ 14, Khóm Z, thị trấn H, huyện H, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 13 tháng 5 năm 2019 nguyên đơn chị Tô Thị Bé B trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Bé B và anh P tiến đến hôn nhân trên cơ sở mai mối, hai bên có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn và được Ủy Bn nhân dân thị trấn H, huyện H, tỉnh Vĩnh Long cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 02/12/2013. Sau khi cưới thì chị Bé B về chung sống bên gia đình anh P được 02 tháng thì cả hai về T B thuê nhà làm ăn và sinh sống từ đó cho đến nay. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 01/2019 thì mâu thuẫn về vấn đề tiền bạc dẫn đến thường xuyên cự cãi làm cho cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, nên không thể chung sống

với nhau được nữa, hiện tại chị Bé B và anh P đang còn chung sống một nhà, nhưng nói chuyện là cự cãi. Nay chị Tô Thị Bé B nhận thấy không còn tình cảm với anh Đào Văn P nên yêu cầu được ly hôn với anh P.

Về con chung: có 01 con chung tên Đào Tô Ngọc H, sinh ngày 03/11/2014. Khi ly hôn chị Bé B yêu cầu nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Tòa án đã gửi thông báo thụ lý và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho anh Đào Văn P đến Tòa án làm việc hai lần anh P không không đến và anh P cũng không có ý kiến gửi cho Tòa án. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa hôm nay: Chị Tô Thị Bé B vẫn giữ yêu cầu được ly hôn với anh Đào Văn P, vì vợ chồng chung sống không hạnh phúc, mâu thuẫn về tiền bạc trong gia đình, thường cự cãi nhau, nên chị cương quyết yêu cầu được ly hôn. Về con chung tên Đào Tô Ngọc H, sinh ngày 03/11/2014. Khi ly hôn chị Bé B yêu cầu được tiếp tục nuôi con, chị không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung chị Bé B không yêu cầu giải quyết.

Anh Đào Văn P vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Anh Đào Văn P đã được triệu tập lần 2 đến Tòa án mở phiên họp kiểm tra, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải anh P không đến, Tòa án mở phiên tòa xét xử triệu tập lần hai anh P đến Tòa án xét xử, anh P vắng mặt. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử thống nhất giải quyết vắng mặt anh Đào Văn P.

[2] *Về nội dung:*

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Tô Thị Bé B và anh Đào Văn P kết hôn với nhau được Ủy Bn nhân dân thị trấn H, huyện H, tỉnh Vĩnh Long cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 02/12/2013 nên đây là hôn nhân hợp pháp được quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân gia đình năm 2014. Xét về mâu thuẫn chị Bé B khai vợ chồng chung sống không hạnh phúc, bất đồng ý kiến cự cãi thường xuyên về tiền bạc, tuy hiện nay còn ở chung nhà nhưng mạnh ai nấy sống, nói chuyện là cự cãi. Tòa án đã triệu tập nhiều lần anh P đến Tòa án giải quyết vụ kiện anh P không đến và không gửi bản khai ý kiến gì về việc chị Bé B yêu cầu ly hôn với anh, chị Bé B khai anh P biết Tòa án mời mà không đến. Tại phiên tòa hôm nay Tòa án đã động viên chị Bé B về đoàn tụ với anh P nhưng chị Bé B cương quyết yêu cầu ly hôn, nếu đoàn tụ mâu thuẫn càng

trầm trọng. Xét mâu thuẫn giữa chị Bé B và anh Đào Văn P đã mâu thuẫn trầm trọng, không còn tình cảm yêu thương chăm sóc lẫn nhau, hôn nhân không đạt được. Vì vậy Hội đồng xét xử cho chị Tô Thị Bé B được ly hôn với anh Đào Văn P được quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

[2.2.] Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Đào Tô Ngọc H, sinh ngày 03/11/2014. Hiện nay chị Bé B đang nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị Bé B yêu cầu nuôi dưỡng con chung, anh P vắng mặt không có ý kiến gì về việc chị Bé B yêu cầu ly hôn, yêu cầu được nuôi con. Xét cháu Ngọc H hiện nay chị Bé B đang nuôi dưỡng, và mong muốn nuôi con. Vì vậy Hội đồng xét xử giao cháu Đào Tô Ngọc H, sinh ngày 03/11/2014 cho chị Tô Thị Bé B tiếp tục nuôi dưỡng, phù hợp quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Bé B không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[2.4] Anh Đào Văn P có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản anh P thực hiện quyền này. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó được quy định tại Điều 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

[2.5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Bé B không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

[3] Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 28, 35, 39, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 9, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. *Xử:*

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Tô Thị Bé B.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Tô Thị Bé B được ly hôn với anh Đào Văn P.

2/ Về nuôi con chung: Giao cháu Đào Tô Ngọc H, sinh ngày 03/11/2014 cho chị Tô Thị Bé B tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng.

Anh Đào Văn P có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản anh P thực hiện quyền này. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom,

chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3/ Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Tô Thị Bé B không yêu cầu anh Đào Văn P cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

4/ Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

5/ Về án phí: Buộc chị Tô Thị Bé B phải nộp 300.000đ (B trăm ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002400 ngày 14/5/2019 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, chị Bé B không phải nộp thêm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6/ Án xử sơ thẩm công khai, báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đối với người vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú của người vắng mặt ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Long Hồ
- TAND tỉnh Vĩnh Long
- THADS huyện Long Hồ
- Các đương sự
- Lưu HSVA

Võ Thị Hồng Điệp

